TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ÂN THI** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:10/2025/HSST
Ngày 20 tháng 3 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI - TỈNH HƯNG YÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Nguyễn Đồng D**
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Trần Quang C**
Ông **Nguyễn Viết T**

Thư ký phiên toà: Ông **Dương Mạnh H** – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi tham gia phiên toà:

Ông **Nguyễn Thanh Ph** – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở xã QV, huyện AT, tỉnh HYmở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2025/HSST ngày 25/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 07/3/2025 đối với bị cáo:

Đặng Sỹ T, tên gọi khác: Không.
Sinh ngày 01/5/1989; Giới tính: Nam .
Nơi sinh: Huyện AT, tỉnh Hưng Yên.
Nơi thường trú, nơi ở: Thôn Thị Tân, xã QV, huyện AT, tỉnh Hưng Yên
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ: Không. Trình độ học vấn: 9/12.

Bố đẻ: Đặng Sỹ Sơn, sinh năm 1962. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Năm 1986 được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen; năm 1999 được Chủ tịch nước thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang.

Mẹ đẻ: Đặng Thị Nhài, sinh năm 1963. Nghề nghiệp: Trồng trọt.
Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.
Vợ: Vũ Thị Hương, sinh năm 1992. Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014.
Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân:

+ Ngày 04/02/2010, bị Công an phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

+ Ngày 26/5/2021, bị Tòa án quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/3/2022.

Bị cáo T bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/12/2024, chuyển tạm giam ngày 25/12/2024. Hiện bị can đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực AT, tỉnh Hưng Yên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Vũ Thị H, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: Thị Tân, QV, AT, Hưng Yên

Người làm chứng: Anh Bùi Đình H, sinh năm 1981, địa chỉ: Ninh Đạo, QV, AT, Hưng Yên; Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1975, địa chỉ: Thị Tân, QV, AT, Hưng Yên. Những người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma tuý, nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/12/2024, Đặng Sỹ T sinh năm 1989 ở thôn Thị Tân, xã QV, huyện AT đi xe mô tô biển số 89AC- 034.38 đến khu vực thôn Ninh Đạo, xã QV để mua ma túy sử dụng. Tại đây, T gặp 01 nam thanh niên không biết tên, địa chỉ, trông giống người nghiện, nên đi lại gần hỏi mua 200.000 đồng Heroine, người thanh niên này đồng ý. T đưa cho người thanh niên này số tiền 200.000 đồng (gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng và 02 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng), người thanh niên cầm tiền và đưa lại cho T 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột. T biết là Heroine, nên cầm trong lòng bàn tay bên phải rồi đi về. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi T vẫn đang đi trên đường bê tông thuộc thôn Ninh Đạo, xã QV thì bị Tổ công tác Công an huyện AT và Công an xã QV tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thấy T có biểu hiện nghi vấn, nên đã yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay bên phải của T có 01 gói giấy màu trắng có kích thước (02 x 01)cm, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột, T khai nhận là Heroine vừa mua được để sử dụng. Công an huyện AT đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 gói giấy màu trắng có kích thước (02 x 01)cm, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột niêm phong trong bì thư ghi ký hiệu (I), 01 chiếc xe mô tô biển số 89AC- 034.38. Cùng ngày, tiến hành xét nghiệm chất ma tuý đối với Đặng Sỹ T, kết quả: T dương tính với chất ma tuý.

Tại bản Kết luận giám định số 762/KL-KTHS (MT) ngày 22/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu (I), có khối lượng là: 0,133g (Không phẩy một ba ba gam), là ma tuý, loại Heroine (Heroin). Hoàn lại sau giám định một phong bì ghi số 762/KL-KTHS (MT), bên trong chứa 0,120g (Không phẩy một hai không gam) ma tuý, loại Heroine (Heroin), mảnh giấy màu trắng và 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Quá trình điều tra, bị cáo Đặng Sỹ T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển số 89AC- 034.38 là tài sản chung của Đặng Sỹ T và vợ là chị Vũ Thị H sinh năm 1992 ở thôn Thị Tân, xã QV, giấy đăng ký xe ghi tên Đặng Sỹ T. Hiện chiếc xe mô tô này cùng

0,120g (Không phẩy một hai không gam) Heroine (Heroin), mảnh giấy màu trắng và 01 (Một) vỏ phong bì được quản lý tại kho vật chứng Công an huyện AT.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo, nhưng bị cáo khai không biết tên, địa chỉ của người thanh niên này; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AT tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số 10 ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nH dân huyện AT, tỉnh HYđã truy tố bị cáo Đặng Sỹ T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên xử bị cáo Đặng Sỹ T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Đặng Sỹ T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời gian tính từ ngày 19/12/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu cho tiêu hủy 0,120g Heronie, mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định trong niêm phong hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho chị Vũ Thị H 01 chiếc xe mô tô biển số 89AC-034.38.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn hối hận đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để cải tạo, giáo dục sớm trở về với gia đình và xã hội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị H có nguyện vọng được xin lại chiếc xe mô tô biển số 89AC-034.38 để lấy pH tiện đi lại, chị đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

{1}Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và các cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Cơ quan điều tra công an huyện AT; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nH dân huyện AT đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

{2} Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đặng Sỹ T đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như Cáo trạng số 10 ngày 25/02/2025 của Viện kiểm

sát nH dân huyện AT đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện AT thu thập được như biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 51), bản tự khai/bản tường trình (BL 77-79), biên bản ghi lời khai (BL 54-54), lời khai của người làm chứng (BL 65-74),lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (BL75-76) kết luận giám định (BL 42), đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 19/12/2024 tại đoạn đường bê tông thuộc địa phận thôn Ninh Đạo, xã QV, huyện AT, tỉnh Hưng Yên, bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép trên người một gói giấy màu trắng nghi là chất ma túy, tại kết luận giám định số 762/KL-KTHS (MT) ngày 22/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu (I), có khối lượng là: 0,133g (Không phẩy một ba ba gam), là ma tuý, loại Heroine (Heroin). Do vậy có đủ sơ sở kết luận Cáo trạng số 10/CT-VKSAT ngày 25/02/2025 của Viện kiểm sát nH dân huyện AT và quan điểm kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Đặng Sỹ T sự là có căn cứ đúng pháp luật.

{3}Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý một số mặt hàng cấm, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức để biết rằng các chất ma tuý nói chung và Heroine nói riêng là mặt hàng Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ lưu thông trên thị trường. Bản tH bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo coi thường pháp luật đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm thoả mãn nhu cầu của bản tH. Hiện nay tệ nạn ma tuý đang là hiểm họa của toàn xã hội, gây tác hại rất lớn đến sức khoẻ, huỷ hoại phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và cũng là mầm mống, nguyên nH phát sinh nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy cần phải đưa bị cáo ra xét xử một cách kịp thời, nghiêm minh, có hình phạt thỏa đáng nhằm mục đích trừng trị, giáo dục người phạm tội đồng thời góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Từ những pH tích và nhận định nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đặng Sỹ T phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt ngoài việc đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX còn cân nhắc xem xét đến các tình tiết tăng nặng. giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nH tH của bị cáo.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo có bố đẻ là ông Đặng Sỹ Sơn được Bộ trưởng bộ quốc phòng tặng bằng khen, được Chủ tịch nước thưởng huy cH chiến sĩ vẻ vang, có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa pH nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

{4} Về nH tH của bị cáo: Bị cáo có nH tH xấu, đã bị công an phường Trúc Bạch, quận Ba Đình xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị Tòa án

nH dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản tH mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cùng loại, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, không có ý thức tự rèn luyện, do đó cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

{5} Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

{6} Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong ghi hoàn mẫu vật gửi giám định số 762/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh HYbên trong chứa 0,120g Heroine là chất cấm tàng trữ mua bán, 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định không có giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo và chị Vũ Thị H, sinh năm 1992 trú tại Thị Tân, QV, AT, HY01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 89AC-034.38 vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

(có đặc điểm được thể hiện tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, chứng cứ ngày 26/02/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện AT với Chi cục THADS huyện AT).

{7} Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS, khoản 2 Điều 136 BLTTHS Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Sỹ T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Đặng Sỹ T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời gian tính từ ngày 19/12/2024.

Về hình phạt bổ sung*:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi hoàn mẫu vật gửi giám định số 762/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh HYbên trong chứa 0,120g Heroine, 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Trả lại cho bị cáo và chị Vũ Thị H, sinh năm 1992 trú tại Thị Tân, QV, AT, HY01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 89AC-034.38 vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

(có đặc điểm được thể hiện tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, chứng cứ ngày 26/02/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện AT với Chi cục THADS huyện AT).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo*:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện và VKSND tỉnh;*
- *Bị cáo;*
- *Người có QLNVLQ;*
- *Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hưng Yên;*
- *PH trại tạm giam khu vực AT;*
- *Chi cục THADS huyện AT;*
- *Lưu HS;*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Đồng D